

NGUYỄN PHAN CHÁNH



Bút hiệu: Hồng Nam

Sinh ngày: 21.7.1892

Năm mất: 1984

Quê quán: Thạch Hà, Hà Tĩnh

Quá trình học tập / công tác:

- 1922: Tốt nghiệp Trường Cao đẳng Sư phạm Đông Ba, Huế
- 1925 - 1930: Sinh viên khóa 1, Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương thuộc Đại học Đông Dương.
- 1955 - 1984: Giảng dạy tại Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.

- Hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam.

Những đóng góp chủ yếu:

Có tranh lưu giữ tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam và nhiều nước trên thế giới; Triển lãm tranh tại nhiều quốc gia: Pháp, Liên Xô, Tiệp Khắc, Ba Lan, Hungary, Bungari...

Chuyên về tranh lụa với những họa phẩm nổi tiếng: "*Cho Chim ăn*", "*Rửa rau cầu ao*", "*Chơi ô ăn quan*", "*Ra đồng*", "*Rê lúa*", "*Cho con bú*", "*Kỳ lưng*", "*Trăng lu*", "*Trăng tỏ*", "*Kiều tắm*", "*Tiên Dung*", "*Chử Đồng Tử*", "*Trốn tìm*"...

Khen thưởng:

Giải thưởng Hồ Chí Minh về nghệ thuật (1996).

NGƯỜI XÂY NỀN CHO TRANH LỤA VIỆT NAM

Tên tuổi của Nguyễn Phan Chánh luôn được những người say mê hội họa Việt Nam nhắc đến với một niềm cảm phục và sự trân trọng đặc biệt. Nguyễn Phan Chánh là người mở đường, người đầu tiên mang vinh quang về cho tranh lụa Việt Nam.

Đánh giá về tài năng hội họa của Nguyễn Phan Chánh, họa sĩ Trịnh Cung cho rằng: *"... là một người đã tạo ra một diện mạo tranh lụa Việt Nam không lẫn vào bất kỳ một phong cách nào đối với các nước có nền tranh lụa lớn nhất thế giới như Trung Hoa và Nhật Bản. Trong sáng tạo nghệ thuật, tạo dựng một phong cách riêng, hay hơn thế nữa là một trường phái, là điều hiếm hoi, Nguyễn Phan Chánh là một hiện tượng xuất chúng của hội họa Việt Nam cũng như Nguyễn Gia Trí với sơn mài"*.

Sinh năm 1892, tại Thạch Hà, Hà Tĩnh, thuở nhỏ, Nguyễn Phan Chánh với bút hiệu là Hồng Nam (một sự gợi nhắc đến quê hương ở phía Nam núi Hồng Lĩnh), được gia đình cho theo học chữ Nho và nghệ thuật thư pháp. Hơn mười tuổi, cậu bé Chánh đã nổi tiếng khắp vùng là người hay chữ và viết chữ Thảo đẹp. Năm 14 tuổi, Nguyễn Phan Chánh đã kiếm được những đồng tiền đầu tiên phụ giúp gia đình nhờ việc viết chữ, vẽ tranh thờ và tranh cuộn bán tại các phiên chợ quê. Cùng với đam mê cháy bỏng về nghệ thuật thư pháp, hình ảnh về miền quê nghèo và cuộc sống nông thôn Việt Nam in dấu trong tâm trí của Nguyễn Phan Chánh, để rồi sau này trở thành một "nổi ám ảnh nghệ thuật", in dấu trong tất cả sáng tác của ông về sau này.

Năm 1922, Nguyễn Phan Chánh tốt nghiệp Trường Cao đẳng Sư phạm Đông Ba, Huế nhưng không theo nghề dạy học. Năm 1925, khi Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương (một

thành viên của Đại học Đông Dương) chiêu sinh khoá đầu tiên. Nguyễn Phan Chánh là người duy nhất thuộc dải đất miền Trung đỗ vào khoá 1 (1925 - 1930). Cùng vào học với cậu sinh viên Chánh năm đó còn có 7 sinh viên khác, gồm: Lê Văn Đệ, Mai Trung Thứ, Lê Phổ, Công Văn Trung, George Khánh, Nguyễn Tường Tam và Lê Ang Phạm. Nguyễn Tường Tam (nhà văn Nhất Linh) và Lê Ang Phạm bỏ dở không theo học đến khi tốt nghiệp.

Mong muốn ban đầu của những người sáng lập Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương là đào tạo những thầy giáo dạy vẽ cho học trò các trường kỹ thuật, trường dạy nghề và trường trung học phổ thông tại xứ thuộc địa. Ba năm đầu, các sinh viên khoá 1 của Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương được tiếp cận theo một chương trình "hoàn toàn Pháp", với kỹ thuật và phương pháp tạo hình phương Tây. Suốt thời gian ở Việt Nam, với nhãn quan của một người biết trân trọng giá trị nghệ thuật bản địa truyền thống, năm 1929, lần đầu tiên ông Hiệu trưởng Victor Tardieu đã đưa nghệ thuật vẽ tranh lụa vào giảng dạy tại nhà trường. Đó cũng chính là lần đầu tiên, cậu sinh viên năm thứ tư Nguyễn Phan Chánh tiếp xúc với nghệ thuật vẽ trên lụa. Mỗi duyên kết se tên tuổi Nguyễn Phan Chánh cùng dòng tranh lụa Việt Nam cũng được tạo dựng từ đó. Chính ông hiệu trưởng Victor Tardieu là người vốn không đánh giá cao khả năng vẽ tranh sơn dầu của Nguyễn Phan Chánh nhưng đã thật sự bị khuất phục bởi khả năng vẽ lụa điêu luyện của cậu sinh viên này.

Trong tất cả các sáng tác của Nguyễn Phan Chánh, mỗi tác phẩm đều có một bài thơ viết kiểu chữ Thảo rất đẹp bên cạnh. Thơ, họa và thư pháp luôn song hành cùng nhau, hỗ trợ và tôn lên vẻ đẹp của nhau trong mỗi bức tranh của ông. Nguyễn Phan Chánh là họa sĩ Việt Nam duy nhất ưa dùng chữ Nho trong tất cả các tác phẩm của mình. Trong tranh của Nguyễn Phan Chánh thì hội họa mô tả đề tài của tranh, thi ca nói về tâm sự của người họa sĩ. Đôi khi thơ trên tranh của Nguyễn Phan Chánh còn mang một giá trị độc lập, không liên quan nhiều đến nội dung tranh. Nguyễn Phan Chánh gọi cho người ta nhớ đến những mẫu mực của nghệ thuật cổ điển phương Đông và

phương pháp tạo hình phương Tây. Ông được xem là một hiện tượng khá đặc biệt của nền hội họa Việt Nam, thành công vang dội ngay từ tác phẩm đầu tiên. "*Chơi ô ăn quan*" - tác phẩm đầu tay của ông đã trở thành một trong những mẫu mực của hội họa Việt Nam.

Là một họa sĩ được đào tạo bài bản theo chương trình của Châu Âu nhưng tâm hồn Việt và tính cách Việt trong con người Nguyễn Phan Chánh không bị "đồng hoá". Nguyễn Phan Chánh tiếp nhận ảnh hưởng ở nghệ thuật tạo hình phương Tây khi xây dựng tác phẩm của mình nhưng nội dung của tác phẩm thấm đượm tinh thần phương Đông. Nông thôn Việt Nam là mảng đề tài lớn, bảo lưu nhiều hơn cả những tinh hoa của dân tộc thể hiện qua những nét sinh hoạt, những tập tục và cảnh trí thiên nhiên. Phương thức chọn nhân vật của Nguyễn Phan Chánh là một lối thể hiện tính cách của ông. Ông thường tập trung vẽ phụ nữ, trẻ em với những cảnh sinh hoạt thường nhật của nông thôn Việt Nam... Đó chính là mảng đề tài được thể hiện xuyên suốt các tác phẩm của Nguyễn Phan Chánh những năm 1930 đến 1945. "*Chơi ô ăn quan*", "*Em bé cho chim ăn*", "*Đi cày*", "*Đi cấy*", "*Rửa rau cầu ao*", "*Lên đồng*", "*Trốn tìm*", "*Chim sổ lồng*", "*Chị em đua cá*",... là những tác phẩm nổi tiếng, sống mãi với thời gian, được sáng tác trong thời kỳ này. Tranh của ông chứa đựng sự sung mãn và biến ảo trong từng nét vẽ. Ông đặc biệt chú ý đến cách làm dịu tan hình thể trên nền phẳng, tạo ra sức khái quát cao. Tranh của Nguyễn Phan Chánh thường sử dụng các màu: nâu, đen, trắng vỏ trứng, xám, đỏ bã trầu,... Nghệ thuật sử dụng màu sắc trong tranh ông điêu luyện đến độ tạo cảm giác như có sự chuyển động giữa đối tượng và nền, ngăn bởi những nét buông mảnh và dịu.

Trong những năm kháng chiến chống Pháp, từ năm 1945 đến năm 1954, Nguyễn Phan Chánh tạm thời xa những tấm lụa thân yêu của mình, vì trong vùng kháng chiến nơi họa sĩ ở bấy giờ, không có lụa dùng cho tranh. Với tinh thần kháng chiến cứu nước và nghệ thuật vẽ tranh dân gian, Nguyễn Phan Chánh đã vẽ tranh cổ động và áp phích về đề tài chống thực dân.

Sau hiệp định Giơnevơ, Nguyễn Phan Chánh trở về Hà Nội, trở về với những vương lụa. Những năm tháng sau ngày Hà Nội được tiếp quản, Nguyễn Phan Chánh liên tục sáng tác, với số lượng tranh gấp nhiều lần những năm đầu sáng tác. Tranh của ông sau này xuất hiện nhiều nhân vật hơn, màu sắc được nổi rộng và sáng hơn. Các màu xanh lục tươi, xanh lam tươi, đỏ tươi xuất hiện. Hình ảnh những người nông dân trong tranh của ông được nhìn từ góc độ mới với một thế giới quan mới. Từ năm 1955 đến những năm 1970 sau này, bút pháp tả thực của Nguyễn Phan Chánh được trang bị thêm những nguyên lý của phương pháp sáng tác hiện thực xã hội chủ nghĩa. "*Trăng tỏ*", "*Trăng lu*", "*Chiều về tắm cho con*", "*Sau giờ trực chiến*", "*Đi chống hạn*", "*Đan mây*", "*Bữa cơm mùa thắng lợi*",... là những tác phẩm được ông sáng tác trong thời kỳ này.

Với những thành tựu vang dội trong sự nghiệp sáng tác, Nguyễn Phan Chánh được mời tham gia giảng dạy Mỹ thuật tại một số trường học, trong đó có Trường Bưởi và Trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội (1955). Bằng những kinh nghiệm và sự nhiệt huyết trong sáng tạo nghệ thuật, ông đã góp phần đào tạo nhiều thế hệ họa sĩ Việt Nam sau này.

Suốt cuộc đời làm nghệ thuật, Nguyễn Phan Chánh đã để lại một sự nghiệp đồ sộ với số lượng ước khoảng trên 170 tác phẩm. Mỗi tác phẩm của ông đều gọi nhắc tên người sáng tác - Nguyễn Phan Chánh - cùng trường phái tranh lụa Việt Nam. Với những đóng góp to lớn và mang tính tiên phong của ông trong lịch sử mỹ thuật Việt Nam, năm 1996, ông đã vinh dự được Đảng và Nhà nước truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh.

Đến nay, Nguyễn Phan Chánh đã trở về cõi thiên thu 20 năm có lẽ nhưng tính cách và con người chất phác, hồn hậu của ông vẫn in sâu trong trái tim những người sống quanh ông, những người đã từng tiếp xúc với ông. Những đứa trẻ đã từng sống tại ngôi nhà 65 phố Nguyễn Thái Học trước đây - nay có người lên ông, lên bà - vẫn in đậm trong tâm khảm hình ảnh người họa sĩ quốc thước Nguyễn Phan Chánh thường đùa vui cùng đám trẻ trong khu tập thể. Nhớ về cha mình, nhà văn Nguyệt Tú thường nhớ đến hình ảnh ông say sưa bên giá vẽ và quên mất thời gian để dành trọn mình cho sáng tạo nghệ thuật.

Bất chợt gặp một thời khắc tạo cảm hứng cho sáng tạo nghệ thuật, Nguyễn Phan Chánh thường sống hết mình cho những thời điểm quý giá ấy. Nhớ về một lần làm mẫu cho họa sĩ Nguyễn Phan Chánh vẽ bức *"Trốn tìm"*, nhà văn Nguyệt Tú kể: *"Chỉ nhớ rằng, tôi đã phải ngồi đến mỏi tê cả hai chân. Thỉnh thoảng, cha tôi lại động viên: "Con cố gắng chút nữa thôi để cha vẽ nốt những nếp gấp của tà áo trắng con ạ". Tôi ngoan ngoãn làm theo ý cha. Nhìn trên bức phác thảo chì than, chỉ thấy những nét vẽ chì chít nhưng lúc đã hoàn thành thì nét vẽ trông thật tài tình. Người xem tranh rất thích những nếp gấp màu trắng sinh động ở tà áo của cô gái ngồi trốn. Khi cha vẽ xong, chúng tôi cũng sờ nhìn bức tranh, không nhận ra hai thiếu nữ trong tranh chính là mình ..."*

*

Dù chỉ được chiêm ngưỡng những tác phẩm của Nguyễn Phan Chánh đồng thời đọc những bài viết về ông qua sách ảnh và Internet, chúng ta có thể tự lý giải vì sao có người gọi Nguyễn Phan Chánh là người tiên phong chiết trung phương pháp tạo hình Phương Tây và họa pháp tranh lụa phương Đông.

Nguyễn Phan Chánh là người đầu tiên tạo nên diện mạo tranh lụa Việt Nam, sánh vai cùng các nền mỹ thuật uy tín và lâu đời trên thế giới./.

Trần Đỗ Diệp Anh (tổng hợp)